

VAI TRÒ CỦA KINH TẾ TƯ NHÂN TRONG QUÁ TRÌNH HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ TRÊN ĐỊA BÀN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Thị Phương⁽¹⁾

(1) Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân Văn, ĐHQG TP HCM

Ngày nhận bài 12/12/2021; Ngày gửi phản biện 30/12/2021; Chấp nhận đăng 15/01/2022

Liên hệ Email: nguyenphuong@hcmussh.edu.vn

<https://doi.org/10.37550/tdmu.VJS/2022.01.264>

Tóm tắt

Hội nhập kinh tế quốc tế là một xu thế tất yếu trong thế giới đương đại, các quốc gia muốn phát triển, không tụt hậu đều phải tiến hành hội nhập quốc tế. Trong quá trình hội nhập, kinh tế tư nhân có vai trò đặc biệt quan trọng, là động lực, xương sống của nền kinh tế, tạo ra tiềm lực cần và đủ để các quốc gia tiến hành hội nhập kinh tế quốc tế. Thành phố Hồ Chí Minh là địa phương đóng vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước, hạt nhân của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, đi đầu trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế. Có được những thành tựu phát triển vượt bậc trên là tác động của nhiều yếu tố, của các thành phần kinh tế, trong đó có sự đóng góp quan trọng của thành phần kinh tế tư nhân. Trên cơ sở khái quát sự phát triển tư duy lý luận của ĐCSVN về phát triển kinh tế tư nhân, bài viết trình bày thực trạng của kinh tế tư nhân trên địa bàn Thành phố từ đó đánh giá vai trò của kinh tế tư nhân trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Thành phố.

Từ khóa: hội nhập kinh tế quốc tế, khu vực kinh tế trọng điểm, kinh tế tư nhân

Abstract

THE ROLE OF THE PRIVATE ECONOMY IN THE PROCESS INTERNATIONAL ECONOMIC INTEGRATION IN HO CHI MINH CITY (1996-2019)

International economic integration is an inevitable trend in the contemporary world, countries that want to develop and not lag behind must conduct international integration. In the process of integration, the private economy plays a particularly important role, being the driving force, the backbone of the economy, creating the necessary and sufficient potential for countries to carry out international economic integration. Ho Chi Minh City is a locality that plays the role of the economic locomotive of the whole country, the nucleus of the southern key economic region, leading in the process of international economic integration. Having these outstanding development achievements is the impact of many factors, of all economic sectors, including the important contribution of the private sector. On the basis of an overview of the development of theoretical thinking of the Communist Party of Vietnam on private economic development, the article presents the current situation of the private economy in the city, thereby assessing the role of the private economy in the development of the private sector, the process of international economic integration of the city.

1. Đặt vấn đề

Lấy kinh tế tư nhân làm trụ cột đảm bảo cho nền kinh tế quốc gia phát triển ổn định, vững mạnh và thịnh vượng là xu thế của các quốc gia phát triển trên thế giới. Các nước có nền kinh tế thị trường phát triển đều xác định kinh tế tư nhân là động lực, là xương sống của nền kinh tế, từ đó các nhà nước đều tạo điều kiện tối ưu cho thành phần kinh tế này phát triển. Năm 1986, Việt Nam bắt đầu tiến hành công cuộc đổi mới toàn diện trong đó có đổi mới tư duy kinh tế, quá trình thừa nhận rồi đi đến khẳng định vai trò của kinh tế tư nhân đã tạo điều kiện cho thành phần kinh tế này phát triển bình đẳng đối với các thành phần kinh tế khác từ đó tạo ra nguồn lực lớn cho xã hội. Thành phố Hồ Chí Minh là một trong những trung tâm kinh tế trọng điểm của cả nước đã sớm chú trọng phát triển kinh tế tư nhân đưa kinh tế tư nhân trở thành động lực quan trọng trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

2. Tổng quan tài liệu nghiên cứu

Sự phát triển của kinh tế tư nhân trong bối cảnh hội nhập quốc tế đã và đang là mảng đề tài thu hút sự quan tâm của nhiều nhà nghiên cứu. Một số nghiên cứu xuất phát từ góc nhìn chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về kinh tế tư nhân như: Hà Huy Thành (2002) đã chỉ rõ vị trí, vai trò của thành phần KTTN và sự tồn tại khách quan của KTTN trong thời kỳ quá độ lên Chủ nghĩa xã hội; Nguyễn Hữu Hải (2005) đi vào phân tích thực trạng các doanh nghiệp ở Việt Nam chủ yếu là doanh nghiệp vừa và nhỏ từ đó đề xuất mô hình quản lý phù hợp; Phạm Thị Lương Diệu (2016) và Nguyễn Thị Hồng Mai (2016) trình bày quá trình đổi mới nhận thức của Đảng về thành phần KTTN, từ việc không thừa nhận sự tồn tại, coi đây là thành phần kinh tế phải cải tạo hay “xóa bỏ” đến việc thừa nhận và tạo điều kiện thuận lợi để KTTN phát triển, đề ra thể chế bằng các chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước.

Một hướng nghiên cứu khác nhìn nhận vai trò động lực của KTTN đối với sự phát triển kinh tế – xã hội nói chung như: Phạm Thành Long (2001) đã trình bày: sự phát triển của thành phần KTTN sau khi Luật Công ty được thực hiện và vai trò của nó trong phát triển kinh tế – xã hội và những giải pháp nhằm thúc đẩy phát triển KTTN. Trịnh Thị Mai Hoa (2005) trình bày những thuận lợi và khó khăn của KTTN trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế; Vũ Hùng Cường (2017) phân tích một số vấn đề lý luận và thực tiễn cơ bản về khu vực kinh tế tư nhân từ đó phân tích thực trạng vai trò động lực của khu vực kinh tế tư nhân đối với tăng trưởng và phát triển kinh tế giai đoạn 2001-2013 ở một số chỉ tiêu như: trong tăng trưởng GDP, trong tổng vốn đầu tư phát triển, trong xuất khẩu và chiếm ưu thế lớn trong tạo việc làm cho xã hội.

Ngoài ra, các học giả còn quan tâm nghiên cứu về quá trình phát triển kinh tế tư nhân ở một số quốc gia trên thế giới để từ đó đưa ra những khuyến cáo cho sự phát triển kinh tế tư nhân ở Việt Nam cũng được các học giả quan tâm như: Ngô Thị Thu Hà (2004); Nguyễn Thanh Huyền, Lê Nữ Minh Quyên (2021) trên cơ sở phân tích mô hình phát triển kinh tế tư nhân của một số quốc gia tiêu biểu như: Trung Quốc, Hàn Quốc hay Hoa Kỳ,

các tác giả đưa ra nhiều bài học cho Việt Nam, trong đó bài học quan trọng nhất là tạo điều kiện thuận lợi để thành lập các tập đoàn kinh tế tư nhân nhằm nâng cao năng lực cạnh tranh của Việt Nam trên trường quốc tế.

Nhìn chung, các công trình nói trên đề cập đến kinh tế tư nhân ở những khía cạnh đơn lẻ, hoặc tổng quát, chưa có công trình chuyên biệt đi sâu nghiên cứu toàn diện về vai trò của kinh tế tư nhân trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế đặc biệt quá trình đó diễn ra ở địa bàn là vùng kinh tế trọng điểm phía Nam như Thành phố Hồ Chí Minh, trong bối cảnh Việt Nam đã và đang hội nhập sâu rộng vào nền kinh tế thế giới.

Trên cơ sở kế thừa nguồn tư liệu của các nhà nghiên cứu đi trước, thực hiện nghiên cứu này, bài viết còn khai thác tài liệu từ một số nguồn như: Văn kiện, Nghị quyết của ĐCSVN về phát triển các thành phần kinh tế và kinh tế tư nhân; Văn kiện của Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh về chủ trương phát triển kinh tế – xã hội của Thành phố từ năm 1996-2020, về hội nhập kinh tế quốc tế của Thành phố; Tổng cục Thống kê và Cục thống kê Thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt là Niên giám thống kê Thành phố các năm 2012 đến 2020.

Từ nguồn tư liệu trên, bài viết sử dụng phương pháp nghiên cứu lịch sử để trình bày quá trình phát triển về quan điểm của Thành phố Hồ Chí Minh trong kinh tế tư nhân, phục dựng thực trạng phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn Thành phố trong mối liên hệ với sự phát triển kinh tế chung trên phạm vi cả nước. Ngoài ra để làm rõ vai trò của kinh tế tư nhân trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế, bài viết còn kết hợp với phương pháp liên ngành như thống kê, so sánh.

3. Kết quả và thảo luận

3.1. Khái niệm kinh tế tư nhân

Trải qua 35 năm Việt Nam tiến hành công cuộc đổi mới, nhận thức về KTTN của Đảng và Nhà nước đã có sự thay đổi từ không được thừa nhận, bị hạn chế “cầm chừng” trong cơ chế tập trung quan liêu bao cấp, luôn luôn lo ngại về nguy cơ bị “cải tạo”, bị phân biệt đối xử không chỉ trong ý thức xã hội mà còn cả trong cơ chế, chính sách nhà nước phát triển, đến nay kinh tế tư nhân ở nước ta đã có những thay đổi đáng kể, với việc từng bước được “cởi trói” và dần trở thành một thành phần không thể thiếu trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đóng góp ngày càng nhiều cho ngân sách nhà nước, tạo việc làm cho xã hội. Ngày 03/6/2017, Ban Chấp hành Trung ương đã thông qua Nghị quyết 10 - NQ/TW về phát triển kinh tế tư nhân, khẳng định KTTN trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa từ đó đưa ra quan điểm chỉ đạo rõ ràng: xoá bỏ mọi rào cản, định kiến, tạo mọi điều kiện thuận lợi để phát triển KTTN lành mạnh và đúng định hướng.

Việc ban hành một Nghị quyết riêng về phát triển kinh tế tư nhân đã tạo điều kiện tối ưu cho khu vực KTTN thể hiện được vai trò lực kéo cho nền kinh tế trong thời kỳ hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt trong bối cảnh Việt Nam không thể mãi phụ thuộc vào

nguồn đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) thì kinh tế tư nhân trong nước chính là chìa khóa cho động lực phát triển, giúp nâng cao tính tự chủ của nền kinh tế góp phần cho kinh tế Việt Nam được cất cánh.

Theo đó KTTN được hiểu là khái niệm chỉ khu vực kinh tế bao gồm các đơn vị sản xuất kinh doanh dựa trên sở hữu tư nhân về TLSX, hoạt động dưới nhiều hình thức như hộ kinh tế cá thể, tiểu chủ hay các loại hình doanh nghiệp như công ty cổ phần, công ty TNHH... Riêng đối với thành phần kinh tế tư bản tư nhân, trước Đại hội IX của Đảng (2001), được quan niệm gồm cả kinh tế tư bản tư nhân trong nước và nước ngoài (tư bản tư nhân, chính phủ, tổ chức siêu quốc gia) đầu tư vào Việt Nam. Từ Đại hội IX đến nay, nội hàm khái niệm kinh tế tư bản tư nhân được thu hẹp lại, chỉ có kinh tế tư bản tư nhân trong nước; còn các nguồn vốn nước ngoài đầu tư vào Việt Nam được tách ra thành một thành phần kinh tế riêng: thành phần kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài.

Nội hàm của khái niệm KTTN được hiểu là khu vực kinh tế nằm ngoài quốc doanh (ngoài khu vực kinh tế nhà nước), bao gồm các doanh nghiệp (DN) trong và ngoài nước, trong đó tư nhân nắm trên 50% vốn đầu tư. Hiểu ở cấp độ hẹp, KTTN là khu vực kinh tế gắn liền với loại hình sở hữu tư nhân, bao gồm: kinh tế cá thể, tiểu chủ và kinh tế tư bản tư nhân dựa trên sở hữu tư nhân về tư liệu sản xuất. KTTN tồn tại dưới các hình thức DNTN, công ty trách nhiệm hữu hạn, công ty cổ phần và hộ kinh doanh (Phạm Thị Thanh Bình, 2018). Trong phạm vi bài viết, khái niệm về KTTN được tác giả sử dụng theo nghĩa hẹp và áp dụng trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh thì KTTN được hiểu chủ yếu là các doanh nghiệp ngoài nhà nước bao gồm: (kinh tế cá thể, tiểu chủ và kinh tế tư bản tư nhân).

3.2. Thực trạng phát triển kinh tế tư nhân trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

Quá trình đổi mới tư duy kinh tế của Thành phố Hồ Chí Minh là quá trình vận dụng đường lối đổi mới kinh tế của Đảng đi đôi với sáng tạo bắt nguồn từ chính hoạt động thực tiễn trên địa bàn Thành phố. Những đóng góp về quá trình tìm tòi, sáng tạo, thí điểm cơ chế của Thành phố đã góp phần quan trọng vào việc hình thành đường lối đổi mới kinh tế của Đảng đồng thời cũng là bài học kinh nghiệm cho cả nước.

Riêng trong lĩnh vực KTTN, sự “cởi trói” về cơ chế quản lý trong sản xuất từ Đại hội VI được cụ thể thành các Nghị định của chính phủ trong việc khuyến khích thành phần kinh tế ngoài quốc doanh tham gia sản xuất đã kích thích được nguồn lực trong nhân dân, tạo luồng gió mới trong nền kinh tế. Trong bối cảnh đó, UBND Thành Phố Hồ Chí Minh đã có quyết định số 27/QĐ-UB ngày 18/1/1989 về hướng dẫn thực hiện đăng ký kinh doanh của các hộ kinh tế tư nhân, tiếp đó ngày 26/10/1989, UBND Thành phố ban hành các quyết định số 639/QĐ-UB và 604/QĐ-UB về định mức vốn tối thiểu khi thành lập các xí nghiệp, công ty tư nhân, cho phép các công ty tư nhân được thành lập và tham gia sản xuất trong các ngành kinh tế trước khi Trung ương ban hành Luật Công ty 1 năm. Chính sự năng động, sáng tạo của Thành phố đã tạo tiền đề phát triển cho doanh nghiệp tư nhân tại Thành phố tham gia vào hoạt động kinh tế, là cơ sở thực tiễn để ngày 21/12/1990 Quốc hội đã thông qua Luật Doanh nghiệp tư nhân, Luật công ty.

Nhằm khuyến khích thành phần KTTN phát triển, trong báo cáo chính trị của Đại hội Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh lần thứ VI đã khẳng định “hướng các loại hình kinh tế tư nhân, cá thể.... “.....” có phương thức thích hợp tham gia cổ phần của nhà nước ở các doanh nghiệp tư nhân có quy mô lớn và những lĩnh vực quan trọng” (Đảng bộ TP.HCM, 1996).

Sau khi có quy định cụ thể về KTTN, trong giai đoạn 1991-1995, khu vực KTTN ở Thành phố đã phát triển ấn tượng được đánh dấu bằng tốc độ tăng trưởng GDP của khu vực này với tốc độ bình quân 10,8%, lao động trong khu vực kinh tế tư nhân cũng chiếm tới 76% lao động đang làm việc tại Thành phố (UBND TP.HCM, 2005).

Giai đoạn từ năm 2001 đến năm 2005, kinh tế Thành phố dần hồi phục sau những tác động nặng nề từ khủng hoảng kinh tế thế giới, Thành phố dần hoàn thiện các yếu tố kinh tế thị trường, tháo gỡ những vướng mắc trong phát triển các ngành, lĩnh vực sản xuất – kinh doanh, tạo điều kiện mạnh mẽ để kinh tế tư nhân phát triển, tác động đến sự chuyển biến của các thành phần kinh tế theo hướng giảm tỷ trọng khu vực Nhà nước và tập thể, khu vực tư nhân tăng cao.

Bảng 1. Cơ cấu giá trị GDP phân theo thành phần kinh tế trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh giai đoạn 2000-2015 (Cục Thống kê TP.HCM, 2012, 2016)

Khu vực kinh tế	2000	2005	2010	2015
Nhà nước	43,0%	35%	20,3%	14,04%
Tập thể	1,9%	0,7%	0,8%	0,6%
Tư nhân	11,5%	25,6%	38,9%	44,7%
Cá thể	24,2%	16,9%	10,8%	8%
Kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài	19,4%	21,8%	24,0%	17%
Tổng	100%	100%	100%	100%

Nhằm hoàn thành nhiệm vụ chính trị đã được Bộ Chính trị giao cho thành phố, tại Nghị quyết số 16-NQ/TW ngày 10/8/2012, TPHCM phải tăng trưởng và phát triển kinh tế xứng đáng với tiềm năng, lợi thế của mình, trở lại vị thế là cực tăng trưởng kinh tế, giữ vững vai trò đầu tàu kinh tế của cả nước, hạt nhân của Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam, Thành phố đã tiếp tục huy động mạnh mẽ các nguồn lực từ các nhà đầu tư trong nước, từ các thành phần kinh tế, đặc biệt là kinh tế tư nhân góp phần tăng cường hợp tác và hội nhập quốc tế.

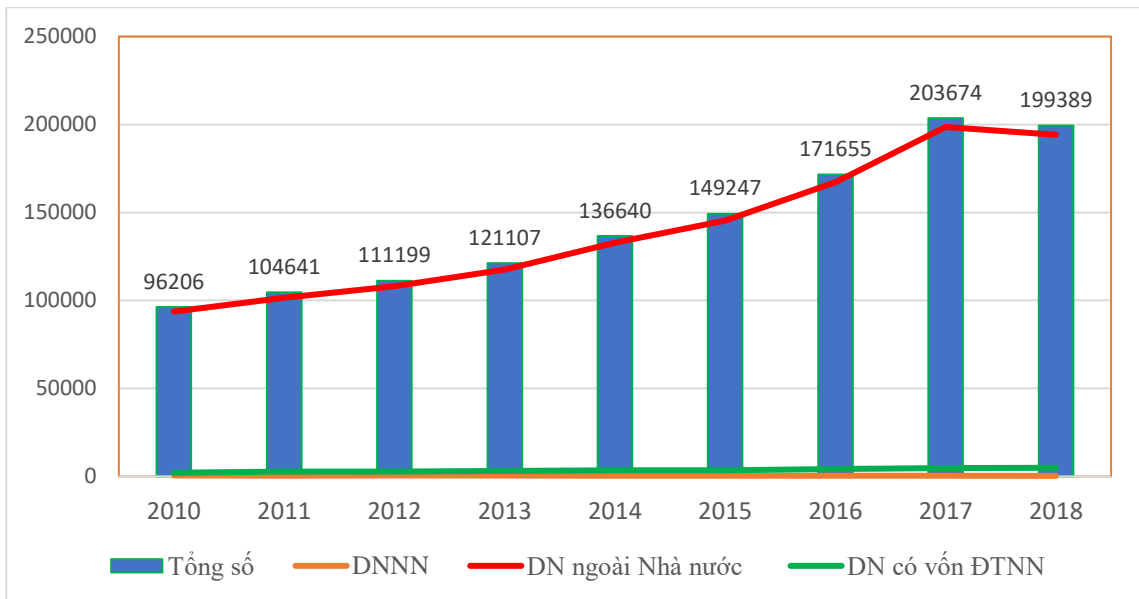
Để triển khai thực hiện mục tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Thành phố lần thứ X, triển khai hiệu quả Nghị quyết Trung ương 5, khóa XII về “*Phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa*”, Thành phố đặc biệt chú trọng đến việc tạo môi trường thuận lợi về thể chế và tâm lý xã hội cho sự phát triển của kinh tế tư nhân, UBND thành phố đã có Quyết định số 4181/QĐ-UBND ngày 15-8-2016 về hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa đổi mới sáng tạo, nâng cao năng lực cạnh tranh và hội nhập quốc tế, UBND thành phố lên kế hoạch về doanh nghiệp, doanh nhân đồng hành cùng thành phố phát triển giai đoạn 2017-2022 với nhiều mục tiêu cụ thể góp phần cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư sản xuất, kinh doanh minh bạch, thông thoáng, bảo đảm bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, hình thành nhiều doanh nghiệp mạnh, trong đó có doanh nghiệp nằm trong

nhóm 500 DN hàng đầu thế giới. Cụ thể, đến năm 2020, thành lập mới thêm 200 nghìn DN; khu vực KTTN đóng góp 65% GRDP của thành phố, 64% tổng vốn đầu tư toàn xã hội; năng suất lao động xã hội tăng 6,5%/năm; hằng năm, có từ 30 đến 35% số DN có hoạt động đổi mới sáng tạo.

Tính đến năm 2018 trong cơ cấu kinh tế Thành phố, thành phần kinh tế tư nhân chiếm gần 97,41 % kinh tế TP, kinh tế Nhà nước là 0,15%, đầu tư nước ngoài 2,44% (Cục Thống kê TP. HCM, 2019) Điều đó cho thấy, kinh tế tư nhân đóng một vai trò quan trọng trong cơ cấu nền kinh tế của TPHCM.

Biểu đồ 1. Số doanh nghiệp hàng năm phân theo loại hình doanh nghiệp

(Đơn vị tính: người)



Nguồn: Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (2019). Niên giám thống kê TP.HCM.

Qua số liệu được phân tích trên biểu đồ cho thấy, số lượng các doanh nghiệp ngoài nhà nước thuộc khu vực KTTN luôn chiếm số lượng lớn so với các khu vực kinh tế khác như khu vực kinh tế nhà nước và khu vực có vốn đầu tư nước ngoài, con số này tăng đều qua các năm góp phần quan trọng trong việc giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn Thành phố.

3.3. Vai trò của thành phần kinh tế tư nhân trong phát triển kinh tế – xã hội Thành phố Hồ Chí Minh

Thành phố chỉ chiếm 0,6% diện tích cả nước nhưng có đóng góp lớn nhất cho sự phát triển kinh tế chung của cả nước. *Kinh tế thành phố tăng trưởng khá và ổn định qua các năm, GRDP tăng bình quân đạt 8,3%/năm, quy mô GRDP của Thành phố năm 2020 chiếm khoảng 22,8% GDP cả nước và khoảng 48,4% GRDP của Vùng. GRDP bình quân đầu người đến năm 2020 ước đạt 6.799 USD (cả nước ước trên 3.000 USD/người). Cơ cấu kinh tế luôn duy trì tỷ trọng hợp lý, trong đó dự toán thu ngân sách năm 2020 là 405.828 tỷ đồng, chiếm tỷ trọng lớn nhất cả nước (khoảng 27%)* (Phùng Ngọc Bảo, 2020).

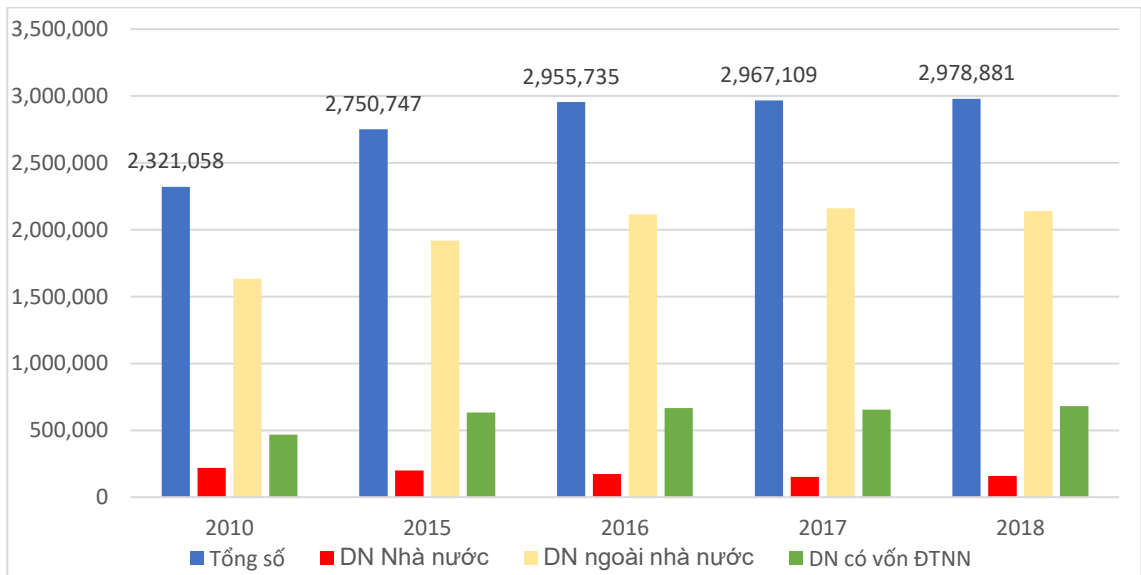
Có được các thành tựu này là nhờ sự tìm tòi, sáng tạo vượt bậc của Thành phố trong quá trình đổi mới tư duy kinh tế, trong đó việc sớm có những định hướng đúng đắn để phát huy được lợi thế của kinh tế tư nhân trên địa bàn thành phố là một yếu tố góp phần quan trọng trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Thành phố.

Để đánh giá về vai trò của kinh tế tư nhân đối với sự phát triển kinh tế – xã hội nói chung và quá trình hội nhập kinh tế quốc tế trên địa bàn Thành phố nói riêng, trong bài viết, tác giả đề cập đến 2 nội dung chính: (1) đóng góp của KTTN trong tạo việc làm cho người lao động; (2) đóng góp của KTTN cho ngân sách của Thành phố.

Thứ nhất, đóng góp của KTTN trong giải quyết việc làm cho người lao động trên địa bàn Thành phố

Trong những năm gần đây, số lượng doanh nghiệp tư nhân luôn chiếm số lượng lớn so với các khu vực kinh tế khác. *Tính đến năm 2018 số doanh nghiệp tư nhân là 194.207 doanh nghiệp chiếm 97,41% cơ cấu kinh tế của Thành phố so với các thành phần kinh tế khác như: doanh nghiệp Nhà nước là 306 doanh nghiệp chiếm 0,15%, kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài là 4876 doanh nghiệp chiếm 2,44% trong cơ cấu các doanh nghiệp phân theo loại hình doanh nghiệp* (Cục Thống kê TP.HCM, 2019).

Với số lượng đông đảo doanh nghiệp kinh tế tư nhân trên địa bàn Thành phố đã giải quyết việc làm cho một lượng lớn người lao động so với các khu vực kinh tế khác. Năm 2010, các doanh nghiệp tư nhân thu hút số người lao động là 1.202.953 trong tổng số 1.368.473 người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn Thành phố, đến năm 2018 tăng lên 2.139.255 người trong tổng số lao động là 2.978.881 người.



Nguồn: Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (2018). Niên giám thống kê Thành phố Hồ Chí Minh năm 2019

Qua biểu đồ cho thấy, doanh nghiệp thuộc thành phần kinh tế tư nhân tại Thành phố đang tạo ra việc làm cho phần lớn lao động, làm tăng thu nhập, ổn định đời sống cho người lao động hướng đến sự tăng trưởng bền vững của Thành phố. Lực lượng lao động trong khu

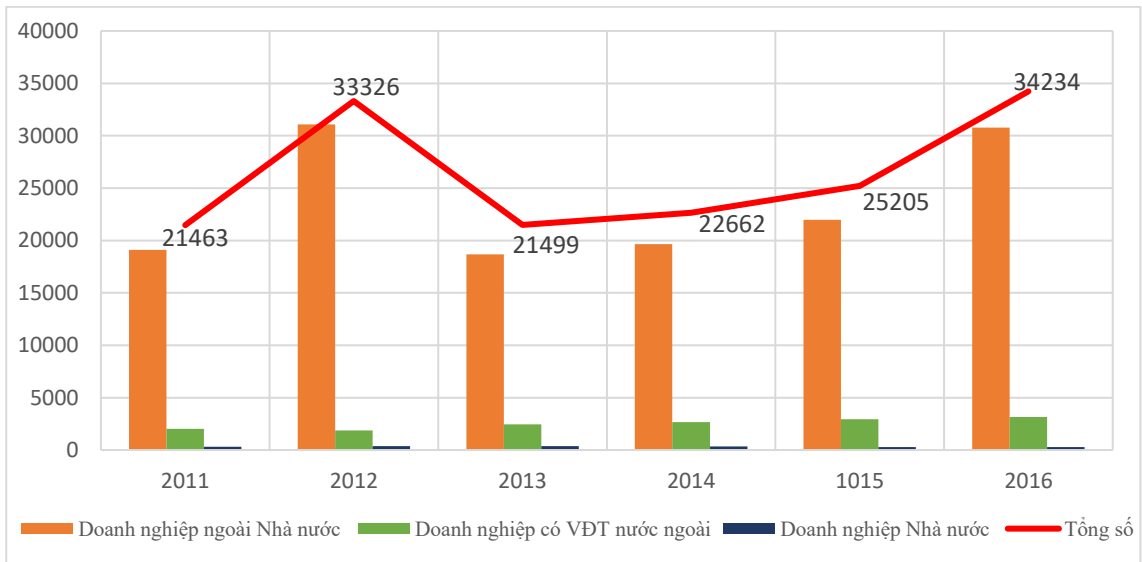
vực doanh nghiệp tư nhân cũng có sự biến động nhẹ do tác động của tình hình kinh tế – xã hội nói chung nhưng nhìn chung vẫn tăng đều qua các năm. Trong điều kiện hội nhập kinh tế quốc tế đang đặt ra yêu cầu lớn về nguồn nhân lực chất lượng cao, việc giải quyết việc làm cho đông đảo người lao động đã góp phần quan trọng vào cải thiện chất lượng nguồn nhân lực, cho phép tận dụng được thời cơ tham gia sâu vào thị trường lao động quốc tế, đáp ứng được yêu cầu về nguồn nhân lực chất lượng cao trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế.

Thứ hai, đóng góp của doanh nghiệp KTTN vào ngân sách của Thành phố

Trên cơ sở tổng lợi nhuận trước thuế của các doanh nghiệp tư nhân trên địa bàn, thông qua lợi nhuận của doanh nghiệp, Thành phố đã tiến hành thu thuế, đây là nguồn tài chính để thành phố tiến hành tái sản xuất, mở rộng phát triển kinh tế – xã hội, góp phần nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho nhân dân, nguồn thuế các doanh nghiệp tư nhân đóng góp là một trong những nguồn chính góp phần quan trọng cho nguồn thu ngân sách thành phố.

Biểu đồ 3. Đóng góp vào ngân sách Thành phố phân theo loại hình doanh nghiệp

(Đơn vị tính: Tỷ đồng)



Nguồn: Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (2018). *Thực trạng phát triển doanh nghiệp vừa và nhỏ trên địa bàn Thành phố HCM giai đoạn 2011-2016.*

Biểu đồ trên cho thấy từ năm 2011 đến 2016, đóng góp vào ngân sách của doanh nghiệp tư nhân cho Thành phố luôn cao nhất so với doanh nghiệp trong các thành phần kinh tế Nhà nước và kinh tế có vốn đầu tư nước ngoài: năm 2011 là 19.115 tỷ đồng đến năm 2016 tăng lên 30.788 tỷ đồng. Năm 2012 là thời điểm tình hình thu ngân sách có nhiều thuận lợi nên tổng số tiền mà doanh nghiệp tư nhân nộp vào ngân sách của Thành phố tăng mạnh so với các năm khác, các năm về sau đặc biệt năm 2013, mặc dù tình hình kinh tế khó khăn do tác động chung của tình hình quốc tế nhưng khu vực doanh nghiệp tư nhân vẫn đóng góp nguồn thu lớn vào ngân sách, góp phần khẳng định sự ổn định nguồn tài chính của Thành phố.

Trên cơ sở nguồn thu ngân sách chủ yếu từ thành phần kinh tế tư nhân, Thành phố đã có nguồn lực để thúc đẩy quá trình hội nhập kinh tế quốc tế tác động đến phân công lại lao

động và hợp tác quốc tế, tiếp nhận chuyên giao công nghệ, đào tạo nguồn nhân lực, kinh nghiệm quản lý, gia tăng sức cạnh tranh và hội nhập. Sự tăng trưởng và mở rộng của khu vực tư nhân đã đóng góp to lớn vào những thành tựu kinh tế của Thành phố, là biện pháp quan trọng nhất để bảo đảm ngân sách quốc gia hướng đến sự phát triển bền vững của thành phố.

4. Kết luận

Trải qua 35 năm đổi mới (1986-2021), Thành phố Hồ Chí Minh với tinh thần “cùng cả nước, vì cả nước” đã phát huy cao độ tính năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, đã tiên phong trong công cuộc đổi mới, góp thêm tư liệu sinh động cho quá trình tiến hành công cuộc đổi mới trên phạm vi cả nước. Sự nhạy bén trong việc sớm thừa nhận và khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển đã thúc đẩy kinh tế tư nhân thành phố phát triển mạnh mẽ, khẳng định được vai trò trở thành một động lực quan trọng đối với sự phát triển kinh tế – xã hội và quá trình hội nhập kinh tế quốc tế của Thành phố trong những năm tiếp theo.

Chú thích

(1) *Nghiên cứu được tài trợ bởi Trường Đại học Khoa học Xã hội và Nhân văn, Đại học Quốc gia Thành phố Hồ Chí Minh trong khuôn khổ Đề tài mã số T2021-01*

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (2012). Niên giám Thống kê TP.HCM năm 2011. NXB Thống Kê.
- [2] Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (2016). Niên giám Thống kê TP.HCM năm 2015. NXB Thống Kê.
- [3] Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (2019). Niên giám thống kê Thành phố Hồ Chí Minh năm 2018. NXB Tổng hợp TPHCM.
- [4] Cục Thống kê Thành phố Hồ Chí Minh (2020). Niên giám thống kê TP.HCM 2019. NXB Tổng hợp TP.HCM.
- [5] Đảng bộ Thành phố Hồ Chí Minh (1996). Báo cáo chính trị của Ban chấp hành Đảng bộ thành phố khoá V tại Đại hội Đại biểu Đảng bộ thành phố lần thứ VI (1996). <https://www.hcmcpv.org.vn/tu-lieu/van-kien-dai-hoi-dai-bieu-dang-bo-tphcm-lan-thu-vi/bao-cao-chinh-tri-cua-ban-chap-hanh-dang-bo-thanh-pho-khoa-v-tai-dai-hoi-dai-bieu-dang-bo-thanh-pho-107724554>.
- [6] Đảng Cộng sản Việt Nam (2013). Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới và hội nhập (Đại hội VI, VII, VIII, IX, X, XI). NXB Chính trị quốc gia.
- [7] Đảng Cộng sản Việt Nam (2016). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII. NXB Chính trị quốc gia.
- [8] Đảng Cộng sản Việt Nam (2017). Nghị quyết số 10-NQ/TW ngày 3/6/2017 Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về phát triển kinh tế tư nhân trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Nghị quyết số 10- NQ/TW, ngày 30/6/2017.

- [9] Đảng Cộng sản Việt Nam (2019). Văn kiện Đảng thời kỳ đổi mới Phần I (Đại hội VI, VII, VIII, IX). NXB Chính trị Quốc gia, tr 325, 335.
- [10] Đảng Cộng sản Việt Nam (2021). Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII. Tập I. NXB Chính trị quốc gia.
- [11] Hà Huy Thành (2002). *Thành phần kinh tế cá thể, tiểu chủ và tư bản tư nhân - lý luận và chính sách*. NXB Chính trị Quốc gia.
- [12] Ngô Thị Thu Hà (2004). *Phát triển kinh tế tư nhân ở Trung Quốc và bài học kinh nghiệm đối với Việt Nam* (Luận văn Thạc sĩ). Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [13] Nguyễn Hữu Hải (2005). *Đổi mới cơ chế quản lý doanh nghiệp vừa và nhỏ trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam*. NXB Chính trị Quốc gia.
- [14] Nguyễn Thị Thanh Huyền, Lê Nữ Minh Quyên (2021). Phát triển kinh tế tư nhân, kinh nghiệm một số nước và bài học cho Việt Nam. *Tạp chí Phát triển Khoa học và Công nghệ số 5(3)*, 1686-1698.
- [15] Nguyễn Thị Hồng Mai (2016). Nhận thức của Đảng về kinh tế tư nhân qua 30 năm thực hiện sự nghiệp đổi mới. *Tạp chí Lịch sử Đảng, số 4*.
- [16] Phạm Thành Long (2001). Kinh tế tư nhân thời kỳ phát triển mới. *Tạp chí Khoa học chính trị, số 2*.
- [17] Phạm Thị Lương Diệu (2016). *Chủ trương, chính sách của Đảng và Nhà nước Việt Nam về kinh tế tư nhân (1986 - 2005)*. NXB Đại học Quốc gia Hà Nội.
- [18] Phạm Thị Thanh Bình (2018). Kinh tế tư nhân: Động lực quan trọng trong phát triển kinh tế Việt Nam. *Tạp chí Tài chính*, truy cập ngày 20/12/2021. <https://tapchitaichinh.vn/nghien-cuu--trao-doi/trao-doi-binh-luan/kinh-te-tu-nhan-dong-luc-quan-trong-trong-phat-trien-kinh-te-viet-nam-134456.html>
- [19] Phùng Ngọc Bảo (2020). Thành phố Hồ Chí Minh giữ vững vai trò đầu tàu phát triển của vùng kinh tế trọng điểm phía Nam. *Tạp chí Cộng Sản*. <https://www.tapchicongsan.org.vn/web/guest/thuc-tien-kinh-nghiem1/-/2018/820620/thanh-pho-ho-chi-minh-giu-vung-vai-tro-dau-tau-phat-trien-cua-vung-kinh-te-trong-diem-phia-nam.aspx>
- [20] Trịnh Thị Mai Hoa (2005). Kinh tế tư nhân Việt Nam trong tiến trình hội nhập. NXB Thế giới.
- [21] UBND TPHCM, Viện Kinh tế - Sở VHTT (2005). Kinh tế Thành phố 30 sài Gòn – Thành phố Hồ Chí Minh xây dựng và phát triển (1975 - 2005). UBND TPHCM, Viện Kinh tế - Sở VHTT
- [22] Vũ Hùng Cường (2017). Kinh tế tư nhân - Một động lực quan trọng và cơ bản đối với tăng trưởng và phát triển kinh tế ở Việt Nam. *Tạp chí Thông tin Khoa học Xã hội, số 6*.